

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 18/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 29-02-2024.
V/v “Ly hôn, tranh chấp về nuôi
con”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Đào Thị Lan;
- Ông Trần Thạch Cương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Hoàng Liêm, Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Bà Lâm Phượng Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 02 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 455/2023/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 10 năm 2023 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 02 năm 2023, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Cẩm V, sinh năm 1989; địa chỉ: Tổ 3 ấp C, xã Đ, huyện G, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn U, sinh năm 1986; địa chỉ cư trú: Ấp K, xã C1, Huyện D, tỉnh Tây Ninh; vắng mặt, có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 10 năm 2023 và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn - chị Nguyễn Thị Cẩm V trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn U tự nguyện chung sống với nhau vào năm 2008, không có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C1 vào ngày 16-02-2009. Quá trình chung sống đến đầu năm 2021 thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, do vợ chồng không hợp nên bất đồng quan điểm trong cuộc sống, thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 3/2022 chị bỏ về nhà mẹ ruột ở cho đến nay. Từ khi chị bỏ đi thì chị và anh U không còn qua lại, chăm sóc lẫn nhau.

Nay, chị nhận thấy không còn tình cảm với anh U nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn với anh U.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Bích Tr, sinh ngày 27-02-2008, hiện đang sống cùng với anh U. Chị yêu cầu giải quyết giao cháu Tr cho anh U trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; chị không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai đề ngày 05-01-2024 – anh Nguyễn Văn U trình bày:

Anh thống nhất với lời trình bày của chị V về thời gian chung sống, kết hôn, ly thân, con chung, tài sản chung và nợ chung. Anh thừa nhận sau thời gian chung sống hạnh phúc thì vợ chồng anh có phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi nhau. Từ tháng 03/2022 thì chị V bỏ về nhà mẹ ruột ở cho đến nay, từ khi chị V bỏ đi thì anh chị không còn qua lại, chăm sóc lẫn nhau. Nay chị V khởi kiện yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý ly hôn với chị V.

Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Bích Tr, sinh ngày 27-02-2008, hiện đang sống cùng với anh. Về con chung anh yêu cầu giải quyết theo nguyện vọng của con, con muốn sống với ai thì người đó trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; trường hợp cháu Tr có nguyện vọng sống với anh thì anh không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh:

+ Về tố tụng: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đều bảo đảm đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền của Bộ luật tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa dân sự. Những người tham gia tố tụng đều thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Về nội dung: Căn cứ Điều 51, 53 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm V đối với anh Nguyễn Văn U. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Bích Tr cho anh Nguyễn Văn U có quyền, nghĩa vụ trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị V phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Nguyễn Thị Cẩm V khởi kiện yêu cầu ly hôn, tranh chấp về nuôi con với anh Nguyễn Văn U có địa chỉ cư trú tại ấp Khởi Trung, xã Cầu Khởi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp hôn nhân và gia đình về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

Chị Nguyễn Thị Cẩm V, anh Nguyễn Văn U vắng mặt có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị V, anh U theo Điều 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm V và anh Nguyễn Văn U tự nguyện chung sống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Cầu Khởi, Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh vào ngày 16-02-2009. Đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị V khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh U bởi vì do bất đồng quan điểm trong cuộc sống nên cuộc sống hôn nhân của chị không hạnh phúc và chị không còn tình cảm với anh U. Tại biên bản lấy lời khai ngày 05-01-2024 anh U cũng đồng ý ly hôn với chị V.

Như vậy, có cơ sở để xác định tình trạng hôn nhân của chị V và anh U đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị V đối với anh U là phù hợp với quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Có 01 con chung là cháu Nguyễn Thị Bích Tr, sinh ngày 27-02-2008, hiện đang sống cùng với anh U. Xét thấy, chị V yêu cầu giao con chung cho anh U tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục là phù hợp với nguyện vọng của cháu Tr và ý kiến của anh U nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét lời đề nghị tại phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh là có cơ sở nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm V phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị Cẩm V đối với anh Nguyễn Văn U.

1.1 Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Cẩm V được ly hôn với anh Nguyễn Văn U.

1.2 Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Bích Tr, sinh ngày 27-02-2008 cho anh Nguyễn Văn U có quyền, nghĩa vụ tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Ghi nhận anh U không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con. Chị V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

1.3 Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Nguyễn Thị Cẩm V phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0014016 ngày 11-10-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND Huyện DMC;
- Chi cục THADS Huyện DMC;
- UBND xã Cầu Khởi;
- Đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ.

(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Hân